

hình kinh doanh mù cao su của Công ty và các đơn vị trực thuộc làm ảnh hưởng đến kết quả chung của toàn Công ty.

Kinh doanh khác: Trước tình hình kinh doanh mù cao su khó khăn, ngoài kinh doanh mù cao su, Công ty đang cố gắng mở rộng lĩnh vực kinh doanh phân bón, nông sản, ... để đa dạng hóa mặt hàng, tìm kiếm thêm các khách hàng mới, tạo thêm cơ hội kinh doanh, bước đầu đã có kết quả nhất định mặc dù chưa cao.

Trong những tháng còn lại của năm 2013, tình hình kinh tế trong nước chưa có dấu hiệu khởi sắc, cùng với thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, Ban Giám đốc Công ty nhận thấy khả năng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2013 là rất khó khăn. Dù vậy, Công ty nỗ lực hết mình tìm kiếm khách hàng, mở rộng lĩnh vực kinh doanh, tiết giảm chi phí, ... ổn định sản xuất, tạo công ăn việc làm, đảm bảo thu nhập cho người lao động trong toàn Công ty.

2.2. Công tác đầu tư XDCB:

Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2013 được Hội đồng quản trị Công ty và Tập đoàn phê duyệt là 9,620 tỉ đồng. Tuy nhiên hoạt động sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2013 của Công ty không thuận lợi, do vậy công tác đầu tư xây dựng cơ bản không thực hiện theo kế hoạch đề ra. Tổng giá trị đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm chỉ thực hiện 0,731 tỷ đồng.

2.3. Công tác tổ chức cán bộ:

Triển khai phương án tái cơ cấu tại các đơn vị trực thuộc, tiếp tục hoàn chỉnh đề án tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2013 – 2015 và định hướng đến năm 2020 trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua, sau đó trình Lãnh đạo Tập đoàn phê duyệt.

Làm công tác quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016 – 2020, tổ chức lát phiếu tin nhiệm các chức danh quản lý chủ chốt của Công ty.

Chuyển đổi mô hình hoạt động của Xí nghiệp Chế biến gỗ Đông Hòa sang Công ty TNHH MTV.

Bổ nhiệm Ông Lưu Ngọc Đình - Trưởng Ban kiểm soát, Trợ lý tổng Giám đốc giữ chức vụ Trưởng phòng tổ chức hành chính Công ty, bổ nhiệm Ông Hoàng Công Minh giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV TM và Địa ốc Hồng Phúc.

2.4. Công tác tài chính kế toán:

Quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng, đảm bảo nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cho các đơn vị trực thuộc và Văn phòng Công ty.

Luân chuyển nguồn vốn phù hợp, duy trì nợ vay tại các tổ chức tín dụng ở mức thấp để giảm chi phí tài chính đến mức thấp nhất, đến 30/06/2013 dư nợ vay các tổ chức tín dụng còn 27,3 tỷ đồng.

Công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính – tài sản hoạt động theo đúng quy chế tài chính và điều lệ của Công ty, đồng thời tuân thủ các quy định của luật kế toán và pháp luật Nhà nước. Vận dụng chế độ chứng từ kế toán, luân chuyển chứng từ theo quy định.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo với Tập đoàn và các Cơ quan Ban ngành theo đúng quy định.

2.5. Công tác đoàn thể - phong trào:

Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2013 của Công ty và các đơn vị trực thuộc gặp nhiều khó khăn, nhưng Ban Tổng Giám đốc cùng Ban Chấp hành Công đoàn công ty vẫn cố gắng chăm lo đời sống cho CB-CNV, thực hiện đầy đủ các hoạt động do Tập đoàn Cao su và Công đoàn Cao su phát động.

Công đoàn phối hợp với Công ty tổ chức tổng kết công tác vì sự tiến bộ phụ nữ, giám sát việc thực hiện các chế độ, quyền lợi và lợi ích hợp pháp của người lao động theo quy định.

Duy trì và thực hiện có hiệu quả quỹ tương trợ cho người lao động, quan tâm thăm hỏi người lao động khi ốm đau, tai nạn, ma chay, hiếu hỷ.

Công đoàn và Đoàn thanh niên phối hợp phát động chương trình “Tháng công nhân”, “Phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

Duy trì tốt phong trào “Xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động” tại nơi làm việc.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo chức trách, quyền hạn của mình, trong 6 tháng đầu năm 2013 HĐQT Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su đã tổ chức chỉ đạo, triển khai các nội dung sau:

- Thực hiện phương án phân chia lợi nhuận năm 2012 đã được đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Giao Tổng Giám đốc Công ty chủ động quyết định việc sử dụng các Quỹ phúc lợi và khen thưởng theo đúng các quy định của pháp luật, quy chế quản lý tài chính và thỏa ước lao động tập thể của công ty;
- Xây dựng đề án tái cơ cấu Công ty, sắp xếp lại bộ máy tổ chức tại các đơn vị và Văn phòng Công ty.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	196/NQ-RBC	25/06/2013	Họp HĐQT quý 2

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

St t	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)
01	Trần Công Bình		CTHDQT kiêm Tổng giám đốc	020132913	12/10/2010	CA-TP.HCM	215 C1 Nguyễn văn Hường – P. Thảo Điền – Q.2 – TP.HCM	75.000	0,75
02	Phùng Bá Thành		TVHDQT - P.TGD	020101519	03/06/2003	CA-TP.HCM	55 Hồ Tùng Mậu – P. Bến Nghé – Q.1 – TP.HCM	30.000	0,30
03	Trần Công Hải		TVHDQT - P.TGD	023140608	27/03/2007	CA-TP.HCM	63 Hồ Tùng Mậu – P. Bến Nghé – Q.1 – TP.HCM	10.600	0,11
04	Lê Thị Ngọc Lý		TVHDQT	020708597	26/03/2010	CA-TP.HCM	103/23 Cô Giang- P.Cô Giang- Q.1- TP.HCM	29.000	0,29
05	Lê Đức Tánh		TVHDQT	230009141	23/03/1998	CA-Tỉnh Gia Lai	Tổ.13- Phường Tây Sơn- TP.Pleiku- Tỉnh Gia Lai	10.000	0,10
06	Nguyễn Văn Minh		TVHDQT	270137855	04/07/2001	CA-Tỉnh Đồng Nai	Ấp Trung Tâm-Xuân Lập- TX.Long Khánh- Tỉnh Đồng Nai	10.000	0,10
07	Võ Minh Mẫn		TVHDQT	280899791	13/10/2002	CA-Tỉnh Bình Dương	8/2- KP 4B- Thị trấn Dầu Tiếng- Huyện Dầu Tiếng- Tỉnh Bình Dương		
08	Huỳnh Tấn Siêu		TVHDQT	285087884	20/06/2001	CA-Tỉnh Bình Phước	Thị Xã Bình Long- Tỉnh Bình Phước		
09	Nguyễn Phú Hội		TVHDQT	280453777	28/02/2006	CA-Tỉnh Bình Dương	Phước Hòa- Phú Giáo- Bình Dương		
10	Lưu Ngọc Đình		Trưởng BKS	022741616	21/09/2001	CA-TP.HCM	316/4-Tôn Thất Thuyết-	30.400	0,30

							P.1- Q.4- TP.HCM		
11	Nguyễn Xuân Quyền	TV BKS	022918448	04/02/2004	CA-TP.HCM	44/2- Nguyễn Văn Quá- P. Đông Hưng Thuận- Q.12- TP.HCM	7.000	0,07	
12	Nguyễn Phương Hạnh	TV BKS	022725238	29/04/2004	CA-TP.HCM	41/13E- Lương Văn Can- P.15- Q.8- TP.HCM	6.000	0,06	
13	Bùi Văn Dũng	P. Tổng Giám đốc	025060483	31/12/2008	CA-TP.HCM	17/8G Phạm Văn Chiê u- P. 9- Q. Gò Vấp- TP. HCM	24.650	0,25	
14	Lê Quang Dung	P. Tổng Giám đốc	140449586	10/04/2000	CA. Hải Dương	An Bình – Nam Sách - Hải Dương	0	0	
15	Nguyễn Hồng Minh	Kế toán trưởng	025440642	15/02/2011	CA-TP.HCM	525/2/3 Tân Sơn – P.12 – Q. Gò Vấp – TP.HCM	20.000	0,20	

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

V. Các vấn đề cần lưu ý khác:


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRẦN CÔNG BÌNH